TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85/2022/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 08 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 570/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Huỳnh Tuấn V, sinh năm 1972

Địa chỉ: 27A/65/93 Đặng Huy T, phường P, thành phố H.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1976.

Địa chỉ: 27A/65/93 Đặng Huy T, phường P, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Huỳnh Tuấn V và chị Nguyễn Thị V (Anh V, chị V đăng ký kết hôn ngày 10/5/2006, số 31, quyển 01/2006 tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố H).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 03 con chung: Cháu Huỳnh Anh T, sinh ngày 14/6/2007, cháu Huỳnh Thị Uyên N, sinh ngày 07/7/2011, cháu Huỳnh Uyên T, sinh ngày 01/01/2017. Hai bên thỏa thuận giao cả 03 cháu cho anh V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, chị V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị V được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về Án phí: Án phí ly hôn: Anh Vân tự nguyện chịu toàn bộ án phí 150.000đ. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000791 ngày 10/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, anh V được nhận lại 150.000đ

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh T
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS TP. H;
- UBND phường P, H;
- Lưu: HSVA, HNGĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Tú